

Số: 386 /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 03 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của HĐND tỉnh năm 2019 và chương trình công tác năm 2020 (Tại kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh khoá VII)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2016-2021; nghị quyết số 37/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2019; nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2019; nghị quyết số 485/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 về chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2019.

Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và chương trình công tác năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh với các nội dung sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2019

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Triển khai các hoạt động năm 2019, HĐND tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, ban hành Chương trình công tác năm 2019, trong đó cụ thể hóa các nhiệm vụ của Thường trực, các ban và Văn phòng HĐND tỉnh. Đây là năm thứ tư của nhiệm kỳ 2016 – 2021, HĐND tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ nhằm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

Tổ chức thành công 04 kỳ họp HĐND và ban hành 43 nghị quyết, HĐND tỉnh đã hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, đảm bảo đúng tiến độ, thời gian và chất lượng công việc, cùng với toàn tỉnh phấn đấu đạt và vượt một số chỉ tiêu đã đề ra trong năm 2019¹.

2. Tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh

2.1 Kỳ họp thứ 10 (kỳ họp giữa năm 2019)

Tổ chức kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh đúng quy định pháp luật, thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp bao gồm xem xét và cho ý kiến vào 41 báo cáo, đề án, tờ trình và thông qua 21 nghị quyết².

¹ Dự kiến hoàn thành toàn bộ 24/24 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đã đề ra, trong đó có 10 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Đây là năm thứ ba liên tiếp, tỉnh thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu; là lần đầu tiên sau 7 năm, tăng trưởng GRDP của tỉnh đạt trên 7,79%.

²NQ về tình hình kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh 6 tháng đầu năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh 6 tháng cuối năm 2019; kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khóa VII; Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2020; hỗ trợ khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; chấp thuận chủ trương đầu tư, chủ trương thu hồi đất để triển khai các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng; chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng vào các mục đích khác 6 tháng đầu năm 2019 đã được Thường trực HĐND tỉnh thông nhất; Quy định mức giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông các

2.2 Kỳ họp thứ 11 (kỳ họp chuyên đề)

Tổ chức kỳ họp thứ 11 xem xét 01 đề án và thông qua 01 nghị quyết về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2.3 Kỳ họp thứ 12 (kỳ họp chuyên đề)

Tổ chức kỳ họp thứ 12 xem xét 04 Tờ trình và thông qua 04 nghị quyết về: bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 (lần 2) và điều chỉnh kế hoạch 2019 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng hệ thống giao thông thành phố Đông Hà; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án hệ thống giao thông vùng nguyên liệu cây, con chủ lực huyện Cam Lộ; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án khu tái định cư xã hải Khê và đường vào khu tái định cư (giai đoạn 1) - Hợp phần 1.

2.4 Kỳ họp thứ 13

Tổ chức kỳ họp thứ 13, HĐND tỉnh sẽ xem xét 36 báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết và dự kiến thông qua 19 nghị quyết³. Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp liên tịch với UBND, UBMTTQVN tỉnh và các cơ quan tư pháp, thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp thứ 13.

Đánh giá: Các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2019 đảm bảo đúng thời gian theo luật định và quy trình thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Chất lượng các kỳ họp nâng lên rõ rệt, công tác chỉ đạo, điều hành của Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục được đổi mới trong mọi hoạt động của HĐND. Chất lượng thẩm tra các báo cáo, đề án trình kỳ họp của các ban HĐND tỉnh ngày càng cải thiện theo hướng ngắn gọn, quan điểm rõ ràng và đề xuất giải pháp phù hợp để ban hành nghị quyết. Thực hiện kỳ họp không giấy bằng việc cung cấp tài liệu kỳ họp cho đại biểu thông qua Trang thông tin điện tử và thực hiện bấm nút thông qua nghị quyết tại kỳ họp thay thế hình thức giơ tay như trước đây. Điều này đã thể hiện quyết tâm của Thường trực HĐND tỉnh trong ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới với hoạt động của HĐND. Tiếp tục nêu cao trách nhiệm của đại biểu HĐND trong việc thực hiện nhiệm vụ, cụ thể trong hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động tổ đại biểu và chuẩn bị nội dung thảo luận, chất vấn tại kỳ họp.

huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; bãi bỏ một số điều của Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND về quy định một số chính sách đào tạo, bồi dưỡng, dài ngày, thu hút và tạo nguồn nhân lực có chất lượng của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013-2020 và Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013; quy định mức chi thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đặt tên, đổi tên đường phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị năm 2019; phát triển Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn, tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; sắp xếp thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; quy định định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể dục thể thao thuộc tỉnh Quảng Trị quản lý; phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bản trú tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và một số NQ chuyên đề khác.

³ Các NQ về: tình hình kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh năm 2020; quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2018; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2019, dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2020; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 và phương án phân bổ vốn năm 2020; kế hoạch tổ chức các kỳ họp năm 2020; kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2020; chấp thuận chủ trương thu hồi đất và các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2020; chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng vào các mục đích khác 6 tháng cuối năm 2019; thông qua bảng giá đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; hỗ trợ, xã hội hóa đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; thay đổi giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng cho các đối tượng không do bảo hiểm y tế chi trả tại các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; quy định một số mức chi đối với phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ an ninh biên giới; quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; miễn nhiệm và bầu chức danh Chánh Văn phòng HĐND tỉnh và Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

3. Hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh

3.1 Tổ chức các phiên họp Thường trực HĐND

Thường trực HĐND tỉnh tổ chức 9 phiên họp định kỳ (*từ phiên họp thứ 28 đến phiên họp thứ 36*), tập trung giải quyết các nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định.

Tại các phiên họp, Thường trực HĐND tỉnh đã tập trung thảo luận quyết định nhiều vấn đề quan trọng. Để đảm bảo chất lượng và hiệu quả công việc, Thường trực HĐND tỉnh giao các ban HĐND tỉnh thẩm tra các văn bản, tờ trình và trình báo cáo thẩm tra tại phiên họp Thường trực định kỳ, làm cơ sở để Thường trực HĐND tỉnh xem xét và quyết định.

Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành 11 nghị quyết⁴ nhằm kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh giữa 02 kỳ họp, các nghị quyết đều đảm bảo đúng quy trình, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với thực tiễn địa phương.

3.2 Các hoạt động giữa hai kỳ họp

- Tổ chức các hội nghị nhằm bổ sung các kỹ năng cho đại biểu HĐND tỉnh, phục vụ tốt hơn cho hoạt động chuyên môn và công tác đại biểu dân cử. Hội nghị tập huấn cho đại biểu HĐND tỉnh Quảng Trị năm 2019 về các chuyên đề: quản lý tài chính công, quản lý nợ công; giám sát nợ công của đại biểu HĐND tỉnh; thực trạng và giải pháp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo với sự tham gia của một số bộ, ngành Trung ương, địa phương và một số chuyên đề khác.

- Để kịp thời giải quyết các công việc giữa 02 kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã trả lời và gửi trên 140 văn bản⁵ đến UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

3.3 Công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo

Thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo luật định và Quy chế tiếp công dân của HĐND tỉnh. Năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh tiếp dân với tổng số 55 người/44 lượt/22 vụ việc. Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến vấn đề tranh chấp đất đai, có nhiều vụ việc kéo dài⁶ trong năm 2019. Một số ý kiến kiến

⁴ Các NQ: về chương trình giám sát năm 2019 của Thường trực HĐND tỉnh; thành lập Đoàn Giám sát về tình hình tổ chức, hoạt động và công tác sáp nhập các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; về việc chuyển sinh hoạt đại biểu HĐND tỉnh và phân công nhiệm vụ Tổ trưởng, Tổ phó của Tổ đại biểu HĐND tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại đơn vị huyện Đakrông; về việc chuyển sinh hoạt đại biểu HĐND tỉnh và phân công nhiệm vụ Tổ trưởng, Tổ phó của Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại đơn vị huyện Hướng Hóa, điều chỉnh nhiệm vụ đối với Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện đảo Cồn Cỏ; về việc ban hành quy định xét tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp dân cử; về việc bán đấu giá 04 trụ sở làm việc thuộc UBND thị xã Quảng Trị; về việc bán đấu giá trụ sở cũ Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Hướng Hóa; về ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động HĐND tỉnh Quảng Trị; về tổ chức Hội nghị Thường trực HĐND các tỉnh Bắc Trung Bộ lần thứ 7, nhiệm kỳ 2016-2021; về việc mua sắm tài sản của Trung tâm Y tế huyện Triệu Phong; phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức danh Chủ tịch HĐND huyện Đakrông khóa IV nhiệm kỳ 2016-2021; phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐND huyện Đakrông khóa IV nhiệm kỳ 2016-2021; về việc mua xe tải chuyên dùng cho Đoàn Nghề thuật truyền thống.

⁵ Nội dung tập trung vào các lĩnh vực về: phí; điều chỉnh vốn kế hoạch đầu tư, ròng phòng hộ, chuyển đổi mục đích sử dụng đất; bổ sung hồ sơ đề nghị đóng ý chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất ròng phòng hộ, ròng sản xuất sang mục đích khác; điều chỉnh phương án vay, trả lợi vốn vay lại của các dự án; xây dựng nhà máy xử lý rác thải; xem xét, quyết định việc sáp nhập, sáp nhập thôn, bản và khu phố; thu hồi đất; nông nghiệp, công nghiệp, điều chỉnh nguồn vốn, bố trí kinh phí Chương trình mục tiêu, trả nợ vốn vay ngân hàng, phân cấp nguồn thu, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển, xây dựng cơ bản, đất đai và các lĩnh vực khác.

⁶ Cụ thể như trường hợp kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của vợ chồng ông Trương Hùng Đề và bà Nguyễn Thị Hiệp; bà Đinh Thị Lành và Nguyễn Thị Dục; kiến nghị của ông Phạm Ngọc Dũng (5 lần dự TCD); kiến nghị của ông Cáp Xuân Trung (4 lần dự TCD); tố cáo của ông Phan Chí Lộc (3 lần dự TCD).

nghị, khiếu nại, tố cáo trình bày đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhưng người dân không đồng tình và tiếp tục kiến nghị, khiếu nại, tố cáo hoặc có trường hợp cơ quan có thẩm quyền không giải quyết dứt điểm vụ việc dẫn đến vụ việc kéo dài.

Qua các buổi tiếp công dân, sau khi nghe trình bày, Thường trực HĐND tỉnh đã hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định và gửi đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết. Đồng thời, Thường trực HĐND tỉnh chuyển một số kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết, trả lời công dân và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để theo dõi, giám sát theo quy định.

Về tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, năm 2019 Thường trực HĐND tỉnh đã tiếp nhận 95 đơn thư của công dân, trong đó: chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 41 đơn; trả lời, hướng dẫn 10 đơn; lưu 44 đơn (theo quy định, đơn đã gửi đến nhiều cơ quan, trong đó có cơ quan có thẩm quyền giải quyết). Đến nay, Thường trực HĐND tỉnh đã nhận được 24 văn bản phản hồi và báo cáo kết quả giải quyết đơn của 20 vụ việc, những trường hợp chưa có văn bản báo cáo kết quả giải quyết đơn thư chuyển đến, Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục đôn đốc cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

Nhìn chung, so với số lượng đơn thư tiếp nhận năm 2018 (126 đơn), số lượng đơn thư năm 2019 giảm 29 đơn (giảm 23% so với năm 2018); văn bản chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết tăng 10 văn bản; số lượng đơn lưu giảm 40 đơn. Thường trực HĐND tỉnh đã giao Ban pháp chế thẩm tra Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp thứ 10 và kỳ họp thứ 13. Đồng thời, kiến nghị UBND tỉnh đôn đốc các đơn vị, địa phương trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri và báo cáo đến Thường trực HĐND tỉnh.

3.4 Công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan

Phối hợp với Ủy ban MTTQVN tỉnh tổ chức 85 điểm tiếp xúc cử tri cho đại biểu HĐND tỉnh trước và sau các kỳ họp theo kế hoạch của HĐND và Ủy ban MTTQVN tỉnh ban hành.

Phối hợp với Đoàn ĐBQH trong công tác tiếp xúc cử tri và giải quyết đơn thư công dân; phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực UBMTTQVN, HĐND, UBND và các ngành, đoàn thể cấp huyện và cấp xã về tận cơ sở, tiếp xúc, lắng nghe ý kiến của cử tri.

Phối hợp với UBND tỉnh, TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh trong việc chuẩn bị các nội dung, chương trình kỳ họp năm 2019 HĐND tỉnh khóa VII.

Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền nội dung kỳ họp, phổ biến giáo dục pháp luật, chủ trương, chính sách, nghị quyết và các nội dung quan trọng khác.

3.5 Một số nhiệm vụ khác

Tham dự các hoạt động theo Kế hoạch số 1196/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị ngày 25/3/2019 về tổ chức lễ kỷ niệm 30 năm ngày lập lại tỉnh Quảng Trị (1/7/1989-1/7/2019). Tham dự các hoạt động do cơ quan Trung ương và địa phương tổ chức; tham dự các Đoàn kiểm tra, giám sát, trao đổi học tập kinh nghiệm, giao ban 6 tỉnh Bắc Trung Bộ tại tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình.

Tổ chức đăng cai Hội nghị giao ban Thường trực HĐND các tỉnh Bắc Trung Bộ lần thứ 7 tại Quảng Trị theo Biên bản ghi nhớ.

Tiếp tục triển khai các hoạt động công khai, minh bạch ngân sách trong khuôn khổ dự án Btap; Tiếp tục sáng kiến “Dân chấm điểm M.Score” tại các Văn phòng một cửa các huyện, thành phố, thị xã, Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và 09 Trung tâm y tế tuyến huyện.

4. Hoạt động giám sát của HĐND

4.1 Hoạt động giám sát của HĐND và Thường trực HĐND tỉnh

a) Giám sát tại kỳ họp HĐND tỉnh

Thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua việc xem xét các báo cáo công tác của Thường trực HĐND, UBND, TAND, VKSND, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các báo cáo khác tại kỳ họp HĐND tỉnh theo nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2019.

Tại kỳ họp này, các nội dung chất vấn, trả lời chất vấn, thảo luận tổ và tại hội trường sẽ tiếp tục được phân chia thành các nhóm vấn đề cụ thể, yêu cầu đại biểu các đơn vị dự họp nghiên cứu và chuẩn bị nội dung liên quan cần giải trình trước HĐND tỉnh.

b) Giám sát chuyên đề

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của QH & HĐND năm 2015 và các nghị quyết chuyên đề về chương trình giám sát năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh đã tập trung giám sát 03 chuyên đề theo Nghị quyết số 485/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 về chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2019. Kết quả cụ thể như sau:

*** Giám sát về tình hình tổ chức, hoạt động và công tác sáp nhập các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị:**

Đoàn Giám sát tổ chức buổi làm việc với UBND trên địa bàn 09 huyện, thành phố, thị xã (*trừ huyện đảo Cồn Cỏ*). Qua giám sát cho thấy việc triển khai nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH TW Đảng khóa XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” đã được các đơn vị, địa phương triển khai, phổ biến tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, tạo chuyển biến trong nhận thức và sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước.

Sau giám sát, Thường trực HĐND tỉnh đã kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện nghiên cứu áp dụng đầy đủ các nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện sáp nhập, sắp xếp thôn, bản, khu phố, đảm bảo sau khi sáp nhập hoạt động của các thôn, bản, khu phố sẽ thuận lợi hơn, tăng cường công tác tự quản, phát huy dân chủ cơ sở, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Kết quả giám sát là cơ sở để Ban Pháp chế HĐND tỉnh thẩm tra đề án đạt chất lượng cao và HĐND tỉnh ban hành nghị quyết sát với thực tiễn của địa phương.

*** Giám sát về công tác quản lý nhà nước về tình hình tổ chức và hoạt động của các nhà máy chế biến gỗ, gỗ dăm trên địa bàn tỉnh:**

Thường trực HĐND tỉnh đã tiến hành làm việc với 05 đơn vị, 06 sở, ban, ngành⁷ và UBND 09 huyện, thành phố, thị xã.

Sau giám sát, Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh và các địa phương chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao; giao một cơ quan làm một đầu mối quản lý tình hình và tổ chức hoạt động của các nhà máy, cơ sở chế biến; giải quyết các vấn đề liên quan đến các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động trái phép; tổng kết, đánh giá công tác quản lý nhà nước và đưa ra giải pháp khắc phục hạn chế việc thiếu nguyên liệu, phá vỡ quy hoạch; quy định chặt chẽ việc quản lý nguồn gốc, quy trình sản xuất giống, chu kỳ khai thác rừng trồng, tránh hiện tượng bán non khi rừng chưa đến chu kỳ khai thác.

* *Giám sát về tình hình triển khai thực hiện về cơ chế, chính sách bảo vệ rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững (theo nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 9/9/2015 của Chính phủ); chính sách hỗ trợ đất ở và kinh phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo (theo nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh).*

Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức làm việc với 13 đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Qua giám sát, Thường trực HĐND tỉnh đã ghi nhận những kết quả trong công tác tham mưu, hướng dẫn và chỉ đạo kiểm tra của các ngành chức năng. Theo số liệu báo cáo, đến nay UBND tỉnh đã giao các Ban QL Khu bảo tồn thiên nhiên, BQL Rừng phòng hộ, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bến Hải và UBND các xã quản lý rừng đặc dụng. Hàng năm các BQL rừng đặc dụng và rừng phòng hộ đã thực hiện việc giao khoán bảo vệ rừng cho lao động địa phương và cộng đồng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Đoàn giám sát đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong thực hiện chính sách, cụ thể như: thiếu sự phối hợp giữa các cơ quan, đoàn thể, chính quyền địa phương và các đơn vị trong triển khai chính sách; công tác triển khai nghị quyết còn chậm; chưa công khai minh mạch kết quả rà soát các đối tượng được thụ hưởng nên vẫn còn tình trạng đối tượng được thụ hưởng chính sách sai quy định... Sau giám sát, Đoàn đã kiến nghị UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền nội dung chính sách; tổ chức đánh giá hiệu quả tác động chính sách gắn với giảm nghèo nhanh, bền vững; chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác phối hợp, rà soát quỹ đất để cấp cho nhân dân và kịp thời giải ngân nguồn vốn theo quy định.

Đánh giá: Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh tập trung vào các vấn đề được người dân quan tâm. Tại các buổi làm việc, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ ra những kết quả đạt được và những khó khăn, hạn chế trong thực thi nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị. Đồng thời, sau giám sát, Thường trực HĐND tỉnh ban hành kết luận, trong đó tập trung chỉ đạo làm tốt công tác quản lý, nêu rõ định hướng giải pháp cho các vấn đề còn gặp khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các ngành chức năng tập trung giải quyết và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh (*chi tiết trong các Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh*).

⁷ Cty TNHH MTV Đại cát Quảng Trị, Cty TNHH MTV Lâm sản Khánh Hân, Cty TNHH Vương Tây Sơn, Cty Xây dựng cổ phần số 6; Sở KHĐT, Sở CT, Sở Xây dựng, Sở NN&PTNT, Sở TNMT, Ban QL Khu kinh tế tỉnh.

4.2 Hoạt động của các ban HĐND tỉnh

Căn cứ chương trình hoạt động đề ra, các ban HĐND tỉnh thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo luật định, tổ chức hoạt động giám sát, khảo sát phục vụ công tác thẩm tra các đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh và giám sát chuyên đề theo kế hoạch đề ra, cụ thể:

- *Về giám sát phục vụ kỳ họp*: Trên cơ sở kế hoạch kỳ họp do Thường trực HĐND tỉnh ban hành, các ban HĐND tỉnh chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, khảo sát phục vụ công tác thẩm tra các báo cáo, đề án trình tại các kỳ họp 10, 11, 12 và 13 của HĐND tỉnh khóa VII.

- *Về giám sát chuyên đề*: Năm 2019, các ban HĐND tỉnh tập trung vào công tác giám sát chuyên đề⁸ liên quan đến lĩnh vực, trong đó tập trung vào các vấn đề về nông nghiệp, cổ phần hóa doanh nghiệp, quản lý tài chính nhà nước; bảo tồn bản sắc văn hóa, cung cấp nước sạch và chính sách bảo vệ rừng gắn với giảm nghèo cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số; lao động dạy nghề; trật tự an toàn xã hội...

Công tác giám sát, khảo sát được các ban thực hiện kịp thời, đúng kế hoạch, các thành viên ban bố trí thời gian tham gia hoạt động giám sát, khảo sát và đóng góp nhiều ý kiến thiết thực tại buổi làm việc. Sau giám sát, các ban tiến hành họp thông qua báo cáo giám sát và gửi kết luận đến các đơn vị liên quan, đồng thời kiến nghị các đơn vị nghiên cứu khắc phục khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Năm 2019, các ban HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát và khảo sát tại 133 đơn vị, địa phương và tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề để triển khai các nhiệm vụ liên quan.

(*Nội dung chi tiết trong Báo cáo hoạt động năm 2019, nhiệm vụ năm 2020 của các ban HĐND tỉnh trình kỳ họp thứ 13*)

4.3 Hoạt động của đại biểu và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân

Đại biểu, Tổ đại biểu HĐND tỉnh tiếp tục thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định, thường xuyên liên hệ chặt chẽ với cơ sở, tiếp xúc với cử tri, thu thập thông tin, báo cáo với cử tri về nội dung các nghị quyết đã thông qua sau các kỳ họp HĐND tỉnh trong năm 2019.

Phát huy vai trò trách nhiệm, đôn đốc các đại biểu tập trung nghiên cứu tài liệu kỳ họp, phân công đại biểu tham gia thảo luận tại tổ và hội trường, tham gia đầy đủ các hoạt động tiếp xúc cử tri, tổng hợp và phản ánh các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Hội đồng nhân dân.

5. Những hạn chế, tồn tại cần khắc phục

5.1 Chất lượng một số ý kiến, kiến nghị, đề xuất sau giám sát chưa cao, công tác theo dõi các ý kiến, kiến nghị và đôn đốc giải quyết chưa được thường xuyên và chưa có giải pháp hữu hiệu để khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong thực thi nhiệm vụ của các đơn vị được giám sát.

⁸ Cụ thể như: sáp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; quản lý, sử dụng đất đai tại các công ty lâm nghiệp; hoạt động của các nhà máy chế biến gỗ, gỗ dăm; quy hoạch, cấp phép khai thác mỏ đất san lấp; tình hình trật tự an toàn xã hội; tình hình biến chế hành chính và chỉ tiêu hợp đồng chuyên trách bảo vệ rừng; sử dụng nước sinh hoạt trên địa bàn miền núi; tình hình thực hiện Luật thanh niên; công tác dạy nghề đổi mới với người lao động...

5.2 Một số thành viên ban chưa tham gia đầy đủ các hoạt động giám sát, khảo sát và họp ban; một số đại biểu chưa nghiên cứu sâu và chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến tại các phiên thảo luận và chất vấn khi tham dự kỳ họp HĐND tỉnh.

5.3 Việc thực hiện chế độ báo cáo kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của các đơn vị, địa phương đến cơ quan Thường trực HĐND tỉnh chưa nghiêm nên ảnh hưởng đến công tác theo dõi và chất lượng giải quyết đơn thư.

II. Chương trình công tác năm 2020

1. Tổ chức 02 kỳ họp thường lệ và 01 kỳ họp chuyên đề

- Tổ chức kỳ họp thứ 14 (*kỳ họp chuyên đề*) để xem xét các tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết chuyên đề do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

- Tổ chức kỳ họp thứ 15 (*kỳ họp giữa năm 2020*) để xem xét các báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2020; các báo cáo, đề án do UBND tỉnh trình theo nghị quyết của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2020; các báo cáo, đề án do UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh và các cơ quan đề xuất.

- Tổ chức kỳ họp thứ 16 (*kỳ họp cuối năm 2020*) để xem xét các báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021; các báo cáo, đề án do UBND tỉnh trình theo nghị quyết của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2020; các báo cáo, đề án do UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh và các cơ quan đề xuất.

2. Hoạt động giám sát, khảo sát

a) Giám sát tại kỳ họp HĐND

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng năm 2020; giám sát các báo cáo của Thường trực HĐND, UBND, các Ban HĐND, VKSND, TAND, Cục Thi hành án dân sự và báo cáo của các cơ quan hữu quan theo luật định; giám sát báo cáo chuyên đề của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh; chất vấn chuyên đề theo các lĩnh vực hoạt động chuyên môn tại các kỳ họp của Thường trực HĐND và các ban HĐND.

b) Giám sát chuyên đề giữa 2 kỳ họp: Thực hiện giám sát các chuyên đề theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 của HĐND tỉnh phê chuẩn chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2020 và các chuyên đề sau:

*** Lĩnh vực kinh tế-ngân sách**

- Giám sát tình hình tổ chức, sắp xếp và cơ chế tự chủ hoạt động của các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác do tỉnh quản lý theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ.

- Giám sát, khảo sát tình hình sử dụng đất của các dự án kinh tế do HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh;

- Giám sát, khảo sát giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri theo phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

** Lĩnh vực văn hóa-xã hội*

- Giám sát, khảo sát giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri trên lĩnh vực văn hóa-xã hội theo phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

- Phối hợp với Ủy ban Thanh thiếu niên và nhi đồng (Quốc hội) thực hiện các hoạt động giám sát và chế độ báo cáo theo yêu cầu.

** Lĩnh vực pháp chế*

- Giám sát chuyên đề về kết quả thực nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND ngày 11/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Về số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và thôn, bản, khu phố”.

- Giám sát chuyên đề về công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, công chức và những người hoạt động chuyên trách nghỉ việc do dôi dư khi sắp xếp, sáp nhập.

** Lĩnh vực dân tộc*

- Giám sát việc thực hiện Quyết định 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp và điển hình.

- Khảo sát tình hình ma túy vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Giám sát của các tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh, xây dựng chuyên đề giám sát, tổ chức đối thoại với cử tri và các cơ quan chuyên môn để kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền.

4. Tổ chức Hội nghị trực báo với Thường trực HĐND các cấp; tham dự Hội nghị giao ban Thường trực HĐND 6 tỉnh Bắc Trung Bộ do Thường trực HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế đăng cai tổ chức.

5. Ban hành đề án duy trì sáng kiến “Dân chấm điểm” tại Bệnh viện đa khoa tỉnh và 09 Trung tâm Y tế tuyến huyện; Tiếp tục triển khai dự án công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quản lý ngân sách tại địa bàn tỉnh Quảng Trị (BTAP).

6. Tổ chức tốt công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện Quy chế tiếp công dân của HĐND các cấp; đảm bảo các điều kiện tiếp xúc cử tri và công tác tiếp dân theo quy định pháp luật và quy chế đã ban hành; duy trì tiếp công dân định kỳ tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh và trụ sở HĐND tỉnh.

7. Phối hợp với UBND, UBMTTQVN và các cơ quan hữu quan trong các hoạt động của HĐND tỉnh.

8. Tổ chức đoàn công tác đi thăm và hội đàm với Thường trực HĐND tỉnh Xavannakhet, Salavan, Champasak; bồi dưỡng kiến thức kỹ năng cho đại biểu HĐND 02 tỉnh Xavannakhet, Salavan, Champasak theo nội dung Biên bản ghi nhớ.

9. Tiếp tục soạn thảo đề tài nghiên cứu Lịch sử Hội đồng nhân dân tỉnh
Quảng Trị 1946 - 2019.

10. Tiếp tục thực hiện kỳ họp không giấy và hoàn thiện cơ sở vật chất nhằm
đổi mới hoạt động kỳ họp.

11. Tổ chức cho các đại biểu HĐND tỉnh đi nghiên cứu, học tập các tỉnh bạn
theo nghị quyết của HĐND tỉnh.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCT nước, VPCP;
- TTTU, UBND tỉnh, UBMT TQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh,
- Cục THADS tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND, UBMTTQ các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Dũng